|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN**HUYỆN UỶ TỦA CHÙA****\***Số - BC/HU***(Dự thảo lần 1)*** |  **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Tủa Chùa, ngày tháng 12 năm 2024* |

**Phát huy năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng bộ; tăng cường**

 **sức mạnh đại đoàn kết, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống các dân tộc; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển**

 **kinh tế - xã hội; quyết tâm xây dựng huyện Tủa Chùa phát triển**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trình tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tủa Chùa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025-2030)*

-----

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tủa Chùa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025-2030 diễn ra trong không khí Đảng bộ, nhân dân các dân tộc trên địa bàn đang quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh tiến tới Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; quyết tâm thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021-2025.

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tủa Chùa lần thứ XIX là sự kiện chính trị có ý nghĩa to lớn đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Tủa Chùa; là dịp để đánh giá toàn diện kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu trong nhiệm kỳ 2025-2030; kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XVIII; Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XIX. Đại hội được tiến hành với phương trâm ***"Đoàn kết, sáng tạo, kỷ cương, phát triển".***

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XVIII, NHIỆM KỲ 2020-2025**

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Tủa Chùa thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong bối cảnh nhiều thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen:

***Về thuận lợi và thời cơ:*** Đảng, Nhà nước ta tiếp tục triển khai nhiều chủ trương, chính sách lớn đối với khu vực miền núi và vùng đồng bào các dân tộc thiểu số. Huyện luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, sự phối hợp có hiệu quả của các ban, sở, ngành, uỷ ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong huyện luôn phát huy tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, tạo tiền đề thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

***Về khó khăn, thách thức:*** Tủa Chùa là huyện miền núi với địa hình dốc, thiếu đất, thiếu nước sản xuất; thời tiết, khí hậu trong thời gian qua có nhiều diễn biến thất thường và cực đoan; nhiều dịch bệnh lớn trên người, cây trồng và vật nuôi xảy ra đặc biệt là sự bùng phát của đại dịch Covid-19 tác động tiêu cực và ảnh hưởng trực tiếp tới mọi mặt của đời sống xã hội và việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện khoá XVIII. Bên cạnh đó, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện còn nhiều khó khăn, các nguồn lực đầu tư cho phát triển tuy đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ; tính kết nối của hạ tầng giao thông chưa nhiều, chủ yếu là kết nối nội bộ huyện. Liên kết sản xuất trong nông nghiệp chưa phát triển. Tỷ lệ hộ nghèo tuy đã giảm song vẫn ở mức cao; đời sống của một bộ phận nhân dân còn gặp khó khăn. An ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp như: tuyên truyền đạo trái pháp luật, tình hình mua bán, sử dụng ma túy, tranh chấp ... đã tác động không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

Song với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, quyết tâm chính trị của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của nhân dân các dân tộc trong huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XVIIII đã phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần sáng tạo, tận dụng tối đa thời cơ, thuận lợi và nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, thách thức, tranh thủ mọi nguồn lực để lãnh đạo thực hiện các mục tiêu nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện khoá XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra

**A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025**

**I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

Kinh tế của địa phương trong nhiệm kỳ 2020-2025 tiếp tục tăng trưởng; nhiều chỉ tiêu về kinh tế đạt và vượt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII đề ra.

**1. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản**

 Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực nông nghiệp[[1]](#footnote-1) và cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn để thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện[[2]](#footnote-2). Tập trung lãnh đạo cơ cấu lại sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm, trọng tâm là: triển khai các dự án hỗ trợ sản xuất sử dụng nguồn vốn các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025; tổ chức lại sản xuất, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, chăn nuôi; chuyển đổi diện tích cây trồng trên nương kém hiệu quả sang trồng cây lâm sản ngoài gỗ, cây ăn quả... thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp trên địa bàn; tăng cường quản lý giống, vật tư nông nghiệp, phòng, chống dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi và đạt một số kết quả như sau:

Dự ước đến năm 2025, tổng diện tích cây lương thực đạt 8.498 ha; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 29.544,67 tấn, tăng 3.916,67 tấn so với năm 2020, đạt 105,52% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Lãnh đạo xây dựng và từng bước hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp ngắn ngày thế mạnh của địa phương[[3]](#footnote-3).

 Chỉ đạo triển khai trồng 15.570 cây chè shan tuyết Tủa Chùa *(đạt 103,8% Nghị quyết Đại hội)*. Tiếp tục chăm sóc bảo vệ, xây dựng thương hiệu, thúc đẩy sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, khai thác có hiệu quả 7.933 cây chè Shan tuyết Tủa Chùa cổ thụ và trên 500 ha chè hiện có[[4]](#footnote-4). Tổng sản lượng chè búp tươi năm 2025 ước đạt 130 tấn (tăng 57 tấn so với năm 2020), sản lượng chè thương phẩm ước đạt tấn 26 tấn *(tăng 13,83 tấn so với năm 2020; đạt 104% mục tiêu Nghị quyết Đại hội)*. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động quảng bá sản phẩm chè, đặc biệt là quần thể chè Tuyết Shan cổ thụ được công nhận là cây di sản Việt Nam gắn với phát triển du lịch.

Tiếp tục chú trọng phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, phát huy sản phẩm thế mạnh của địa phương như: dê, lợn, gà... Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi phương thức chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, vệ sinh môi trường, nuôi nhốt tập trung. Đàn gia súc, gia cầm tăng trưởng khá; dự ước đến năm 2025, tổng đàn gia súc toàn huyện có khoảng 99.426 con (tăng 16.444 con so với năm 2020), tốc tăng trưởng bình quân đàn gia súc ước đạt 3,6%[[5]](#footnote-5) *(đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội)*.

Thủy sản tăng cả về diện tích và sản lượng; tập trung hỗ trợ thúc đẩy phát triển nuôi thủy sản trong lồng bè trên lòng hồ thủy điện Sơn La[[6]](#footnote-6). Dự ước đến năm 2025 diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 80 ha (tăng 10 ha so với năm 2020) và 356 lồng bè đạt 100% mục tiêu Nghị quyết; tổng sản lượng thủy sản 179 tấn *(tăng 19,5 tấn so với năm 2020; đạt 115,48% chỉ tiêu Nghị quyết)*.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân bảo vệ 27.365,92 ha rừng hiện có. Tập trung triển khai các chính sách về bảo vệ phát triển rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp. Trong giai đoạn đã thực hiện khoanh nuôi, tái sinh 1.448,79 ha rừng, trồng 96.770 cây phân tán, trồng mới 73,56 ha rừng phòng hộ, rừng sản xuất, cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu. Thu hút được 01 nhà đầu tư lập dự án triển khai trồng rừng tập trung tạo vùng nguyên liệu cho nhà máy điện sinh khối với quy mô hơn 7.585 ha. Dự ước hết năm 2025 tỷ lệ che phủ rừng đạt 40% *(tăng 2% so với năm 2020, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội)*.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm, xây dựng sản phẩm có thương hiệu, theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh về nguyên liệu địa phương, thúc đẩy chuyển đổi số, bảo tồn các giá trị văn hóa, cảnh quan và môi trường nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn thôn mới. Từ năm 2021 đến nay, phát triển mới 12 sản phẩm OCOP 3 sao, nâng tổng số sản phẩm OCOP toàn huyện lên 17 sản phẩm[[7]](#footnote-7) *(đạt 141,67% mục tiêu Nghị quyết đại hội)*.

 **2. Sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp**

 Khuyến khích phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Tổng giá trị công nghiệp năm 2025 ước đạt 258,5 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010), tăng 128,5 tỷ đồng so với năm 2020, đạt 123,1% chỉ tiêu nghị quyết. Lãnh đạo, chỉ đạo khuyến khích và hỗ trợ phát triển các nghề thủ công truyền thống như: rèn, dệt thổ cẩm, thêu... gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc và phát triển du lịch của địa phương.

 **3. Về thương mại, dịch vụ và du lịch**

***3.1. Về thương mại và dịch vụ***

Hoạt động thương mại phát triển cả về quy mô, số lượng và chất lượng, đảm bảo cung ứng đủ các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu của nhân dân. Đầu tư nâng cấp chợ thị trấn giai đoạn 3, khai trương chợ đêm Tủa Chùa góp phần quan trọng trong phát triển thương mại của địa phương. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2025 đạt 758,6 tỷ đồng (tăng 38,6 tỷ đồng so với năm 2020), đạt 105,4% chỉ tiêu nghị quyết. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào địa bàn.

 - Các ngành dịch vụ phát triển nhanh cả về phạm vi và loại hình; chất lượng phục vụ từng bước được nâng lên. Hoạt động sản xuất kinh doanh điện của Điện lực Tủa Chùa đảm bảo an toàn và đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp. Tập trung lãnh đạo triển khai dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia. Dự ước đến cuối năm 2025, toàn huyện có 12/12 xã, thị trấn với 120/120 thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia, tăng 15 thôn, bản so với năm 2020 *(đạt chỉ tiêu nghị quyết)*; có 11.641/12.243 hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia *(thấp hơn 3% chỉ tiêu nghị quyết)*. Hoạt động vận tải phát triển với lưu lượng 24 chuyến/ngày, trong đó có 07 chuyến ngoại tỉnh kết nối Tủa Chùa với thủ đô Hà Nội và các tỉnh Thái Bình, Quảng Ninh, Hải Phòng.... đóng góp quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

 ***3.2. Về du lịch***

Tập trung lãnh đạo thực hiện chỉ đạo của Đảng các cấp về phát triển du lịch([[8]](#footnote-8)). Tổ chức tổng kết thực hiện Nghị quyết số Nghị quyết số 32 -NQ/HU, ngày 15/6/2018 về phát triển du lịch Tủa Chùa giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030. Ban hành Nghị quyết số 16-NQ/HU về phát triển du lịch Tủa Chùa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Chỉ đạo HĐND ban hành nghị quyết, UBND huyện xây dựng chương trình và kế hoạch phát triển du lịch Tủa Chùa. Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, giới thiệu về huyện Tủa Chùa trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội và trang thông tin điện tử của huyện. Chủ động kết nối, phối hợp với các nhà đầu tư đến khảo sát đầu tư phát triển du lịch Tủa Chùa. Đầu tư cơ sở hạ tầng như giao thông, điện, nước sinh hoạt, các nhà nghỉ, cơ sở thương mại - dịch vụ, homestay... để phát triển du lịch.

 Chỉ đạo tổ chức các sự kiện văn hóa - du lịch, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng mang thương hiệu Tủa Chùa để thu hút du khách tới địa bàn; đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận 01 điểm du lịch, 01 di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh. Trong nhiệm kỳ, dự ước huyện đón khoảng 77.500 lượt du khách tới tham quan, du lịch *(số liệu đến tháng 6/2025);* trung bình mỗi năm đón khoảng 15.500 lượt du khách, đạt 103 % chỉ tiêu nghị quyết. Tổng doanh thu xã hội từ du lịch từ đầu nhiệm kỳ tới nay ước đạt khoảng 31 tỷ đồng, bình quân mỗi năm đạt 6,2 tỷ đồng đạt 124% chỉ tiêu Nghị quyết.

**4.** **Hoạt động tài chính, tín dụng**

Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tài chính; các biện pháp tài chính, tiền tệ được áp dụng linh hoạt. Tổng thu ngân sách địa phương trong nhiệm kỳ đạt 3.692,415 tỷ đồng, tăng 22,6% so với dự toán tỉnh giao, trong đó: Tổng thu ngân sách trên địa bàn trong nhiệm kỳ đạt 101,525 tỷ đồng([[9]](#footnote-9)) tăng 38,1% so với dự toán tỉnh giao, bình quân mỗi năm tăng 38,1% so với dự toán tỉnh giao và vượt chỉ tiêu nghị quyết giao; Tổng chi ngân sách địa phương địa phương trong nhiệm kỳ đạt 3.692,415 tỷ đồng tăng 22,6% dự toán tỉnh giao.

Hoạt động của hệ thống ngân hàng ổn định góp phần nâng cao chất lượng tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh của cá nhân và doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói - giảm nghèo trên địa bàn([[10]](#footnote-10)).

**5. Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội**

 Rà soát điều chỉnh Quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết Thị trấn Tủa Chùa (sau khi mở rộng); lập quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Khu phía Tây Nam thị trấn Tủa Chùa; Quy hoạch nghĩa trang thị trấn; điều chỉnh Quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã; Quy hoạch chi tiết xã: Huổi Só, Mường Báng; xây dựng Quy chế quản lý quy hoạch, kiến chúc đô thị thị trấn; định vị cắm mốc (theo quy hoạch chi tiết). Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V đối với Thị trấn Tủa Chùa[[11]](#footnote-11), để đạt các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đã đề ra. Phấn đấu đạt 50% đô thị loại IV *(không đạt chỉ tiêu nghị quyết)*.

 Hạ tầng giao thông được đầu tư, bảo dưỡng, sửa chữa phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương([[12]](#footnote-12)). Đến hết năm 2025, có 12/12 xã, thị trấn có đường nhựa tới trung *tâm (đạt chỉ tiêu nghị* quyết), có 104/120 thôn, bản, tổ dân phố có đường đến trung tâm được cứng hóa *(cao hơn 21,67% so với chỉ tiêu đề ra)*. Đầu tư mở mới nhiều tuyến đường([[13]](#footnote-13)) góp phần tăng tính kết nối giữa các địa phương trong huyện, thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội trên địa bàn.

Tiếp tục đầu tư xây dựng và kịp thời sửa chữa hệ thống kênh, mương thủy lợi và hồ chứa. Trên địa bàn hiện có 87 công trình thủy lợi được kiến cố hóa (83 công trình do cấp huyện quản lý, 4 công trình do cấp tỉnh quản lý), đảm bảo nước tưới cho 1.495,92ha lúa vụ mùa và 516,61ha lúa vụ chiêm, 10,18ha thuỷ sản. Huyện đã thành lập 61 tổ chức thủy lợi cơ sở (trong đó có 2 hợp tác xã, 59 tổ hợp tác dùng nước cấp thôn bản) quản lý vận hành 83 công trình thủy lợi (đạt 100% số công trình có tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý vận hành). Các công trình thường xuyên được kiểm tra và kịp thời sửa chữa các hư hỏng. Trong giai đoạn 2020 - 2025 đã đầu tư xây dựng mới 02 công trình thuỷ lợi (Thuỷ lợi Huổi Lếch, thị trấn Tủa Chùa; Thuỷ lợi Làng Giang, xã Sín Chải).

Các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung trên địa bàn được đầu tư xây dựng. Trên địa bàn huyện hiện có 113 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, có 90,03% người dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (cao hơn 5,03% so với chỉ tiêu nghị quyết).

 **6. Phát triển các thành phần kinh tế**

##  Tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn huyện có 04 chi nhánh doanh nghiệp nhà nước, 35 doanh nghiệp tư nhân, 14 hợp tác xã và 1.126 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động (so với đầu nhiệm kỳ tăng 01 doanh nghiệp tư nhân; 05 hợp tác xã và 207 hộ kinh doanh cá thể).

**7. Tài nguyên - Môi trường**

Tập trung lãnh đạo thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu ([[14]](#footnote-14)); ban hành và lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về quản lý, bảo vệ, khai thác phát huy giá trị tài nguyên và bảo vệ môi trường, giai đoạn 2020-2025. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; triển khai lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện rà soát, đo đạc và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; đến nay, có 2.956,76 ha/3009,9 ha đất lâm nghiệp có rừng đã giao, cấp giấy chứng nhận QSD, đạt 98% kế hoạch tỉnh giao; có 6.072,1 ha/8.550 ha đất lâm nghiệp chưa có rừng được giao, cấp giấy chứng nhận QSD đất, đạt 71,02% kế hoạch tỉnh giao. Tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm tra việc khai thác khoáng sản sau cấp phép, quản lý chặt chẽ và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong gìn giữ bảo vệ môi trường sinh thái; thực hiện phong trào "Chống rác thải nhựa trên địa bàn huyện"; tổ chức thu gom rác thải tại Thị trấn và trung tâm xã Mường Báng; trên 90 % chất thải rắn đô thị được thu gom, đạt chỉ tiêu nghị quyết; chưa triển khai xây dựng được khu vực xử lý rác thải, chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết.

 **8. Việc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia**

Giai đoạn 2020 - 2024 huyện được phân bổ 1.065 tỷ đồng để thực hiện 264 dự án[[15]](#footnote-15) phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của nhân dân. Tập trung nguồn lực từ NSTW và của tỉnh để đầu tư một số công trình trọng điểm tại trung tâm huyện, nhằm phát triển kết cấu hạ tầng, phục vụ quá trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương[[16]](#footnote-16). Tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện 03 chương trình MTQG[[17]](#footnote-17).

 Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt trên địa bàn các xã,triển khai thực hiện các tiêu chí thôn, bản nông thôn mới, kiểu mẫu. Dự ước đến hết năm 2024 có 02 xã Mường Báng, Mường Đun cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 66,6% chỉ tiêu Nghị quyết, dự ước năm 2025 có 03 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; các xã còn lại cơ bản đạt từ 12-14 tiêu chí, đạt mục tiêu Nghị quyết; dự ước hết năm 2024 có 18/31 thôn, bản đạt chuẩn thôn, bản nông thôn mới, đạt 69,3% Nghị quyết.

 **II. PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI (03 trang)**

**1. Giáo dục và đào tạo**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng về lĩnh vực giáo dục và đào tạo( ); ban hành và tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025. Lãnh đạo rà soát, sắp xếp lại trường, lớp học gắn với tinh giản đầu mối và biên chế; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học; tỷ lệ huy động dân số trong độ tuổi đến trường được duy trì ổn định; công tác phổ cập giáo dục được duy trì và nâng cao. Năm học 2024 - 2025, huyện có 42 cơ sở giáo dục (trong đó có 24/41 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm 58,53%, vượt vượt 7,53% so với chỉ tiêu nghị quyết. Duy trì huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 11/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 9/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư theo hướng kiên cố hóa, toàn huyện hiện có 480/742 phòng học kiên cố, chiếm 64,7%, chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết; có 243/472 phòng nội trú được xây dựng kiên cố, chiếm 51,5% chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết.

**2. Công tác Y tế, dân số, gia đình và trẻ em**

 Mạng lưới y tế cơ sở, trang thiết bị y tế được ưu tiên đầu tư; chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên. Chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tập trung triển khai các chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 15 - CT/HU ngày 09/9/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và giảm thiểu tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi, trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn huyện Tủa Chùa. Đến nay, có 11/12 xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020, đạt 91,6% chỉ tiêu Nghị quyết; 11/12 xã có trạm y tế có cơ sở hạ tầng đảm bảo theo quy định của Bộ y tế, đạt 91,6% chỉ tiêu Nghị quyết. Dự ước tổng dân số toàn huyện cuối năm 2025 đạt 65.393 người (tăng 5.250 người so với năm 2020); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ước thực hiện năm 2025 là 18,2%o (giảm1,83%o so với năm 2020), đạt dưới 20%o mục tiêu Nghị quyết.

**3. Văn hóa, thể thao và thông tin, truyền thông**

Lãnh đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thu hút sự tham gia của cán bộ, đảng viên, nhân dân; quan tâm bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn; đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận 5 di sản văn hóa phi vật thể. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được nhân dân tích cực hưởng ứng và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Năm 2024, có 70,7% hộ gia đình trên địa bàn được công nhận đạt danh hiệu văn hóa, đạt 93% chỉ tiêu nghị quyết; có 19,2% thôn bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa, đạt 24% chỉ tiêu nghị quyết; có 113/114 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận danh hiệu văn hóa, đạt 106,4% chỉ tiêu nghị quyết đại hội. Các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư, đến nay, có 48,3% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, đạt 60,3% chỉ tiêu nghị quyết; 100% xã, thị trấn có đài truyền thanh cơ sở, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết.

Hoạt động thông tin - truyền thông được quan tâm, chú trọng tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp được đẩy mạnh; hạ tầng kỹ thuật được đầu tư cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; triển khai hệ thống điện tử một cửa cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Trang thông tin điện tử tổng hợp huyện được đầu tư xây dựng và hoạt động hiệu quả, phản ánh kịp thời các hoạt động chính trị - kinh tế, văn hóa - xã hội, quảng bá du lịch; bước đầu xây dựng và phát huy tốt hiệu quả truyền thông trên trang mạng xã hội. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kế hoạch chuyển đổi số và Đề án 06 về “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

 **4. Khoa học - công nghệ**

Hoạt động khoa học và công nghệ có chuyển biến tích cực. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi và trong việc bảo quản, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch. Chọn lọc, phát triển một số giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt để phát triển thành hàng hóa.

Công tác quản lý nhà nước về khoa học - công nghệ được tăng cường chú trọng, gắn giải quyết công việc chuyên môn với chỉ số cải cách hành chính. Công tác tiêu chuẩn, đo lường chất lượng, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ người tiêu dùng, xác lập, đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp được quan tâm. Tổ chức tốt cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng.

**5. Lao động, việc làm và an sinh xã hội**

Tập trung lãnh đạo làm tốt công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động([[18]](#footnote-18)). Triển khai đồng bộ và tập trung nguồn lực cho giảm nghèo nhanh và bền vững theo nghị quyết của Chính phủ, của tỉnh. Thực hiện các Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, bước đầu đạt được những kết quả quan trọng. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm từ 47,4% năm 2020 xuống còn 21,3% năm 2025. Ước thực hiện đến cuối năm 2024, bình quân giảm 4,55%/năm, đạt chỉ tiêu nghị quyết. Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công được các cấp, các ngành quan tâm; các chính sách an sinh, công tác bảo trợ xã hội được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

**6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

 Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác tôn giáo, xây dựng khối đại đoàn kết đồng bào có các tôn giáo khác nhau và đồng bào không có tôn giáo, củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân, các chức sắc, tôn giáo và đồng bào các dân tộc với Đảng, Nhà nước. Quản lý các hoạt động tôn giáo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước([[19]](#footnote-19)). Đã cấp đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung đối với 24/26 điểm, nhóm tôn giáo (23 điểm nhóm tin lành và 01 giáo họ công giáo); tăng cường quản lý hoạt động của các điểm, nhóm; nắm chắc tình hình, xử lý, giải quyết kịp thời các vụ, việc liên quan đến tôn giáo, không để xảy ra các vụ, việc phức tạp trên địa bàn.

Tập trung lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và nhiều chính sách hỗ trợ khác vùng đồng bào dân tộc thiểu số; hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được tăng cường; văn hóa, giáo dục và y tế vùng dân tộc có bước phát triển; diện mạo nông nghiệp, nông thôn có nhiều khởi sắc; hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở được củng cố, kiện toàn, chất lượng hoạt động được nâng lên; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào từng bước được nâng lên; nhân dân các dân tộc trong huyện tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết xây dựng quê hương.

**III. QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI**

**1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương**

 Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chiến lược về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự([[20]](#footnote-20)); ban hành và lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 09- NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh giai đoạn 2020-2025.

Chỉ đạo xây dựng khu vực phòng thủ huyện và các xã, thị trấn phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện, xây dựng chiến đấu, căn cứ hậu phương, thao trường huấn luyện của lực lượng vũ trang huyện. Công tác giáo dục, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng bảo đảm theo kế hoạch([[21]](#footnote-21)); tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập UPCR -TKCN huyện, cấp xã đạt 100% kế hoạch. Xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ đúng Luật, tuyển quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu được giao. Bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật cho nhiệm vụ thường xuyên và dự trữ cho sẵn sàng chiến đấu. Ban Chỉ huy Quân sự huyện và cấp xã thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; quản lý chặt chẽ lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; tham gia thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; phối hợp giữ vững, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

**2. An ninh trật tự**

Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; vai trò nòng cốt của lực lượng công an, nêu cao tinh thần cảnh giác, giữ vững an ninh trật tự.Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm chắc tình hình, thực hiện các kế hoạch phòng ngừa đấu tranh làm thất bại âm mưu "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch và hoạt động của các loại tội phạm; xây dựng, thực hiện các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự, tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần kiềm chế, giảm các loại tội phạm và tai, tệ nạn xã hội.

 Thực hiện tốt các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh trật tự, tăng cường đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; phòng cháy, chữa cháy, quản lý dân cư, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Phát huy sức mạnh của các cấp, các ngành tuyên truyền, vận động hạn chế hoạt động tôn giáo trái pháp luật, di cư tự do, không để tà đạo xâm nhập địa bàn; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu chính trị, kinh tế và các các sự kiện chính trị - xã hội và ngày lễ, kỷ niệm lớn. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai sâu rộng; điều tra, xử lý kịp thời những vụ việc liên quan an ninh trật tự, không để hình thành điểm nóng về an ninh trật tự, nhất là tại các địa bàn trọng điểm, xung yếu, giữ vững ổn định chính trị, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Tỷ lệ xử lý tố giác, tin báo về tội phạm đạt từ 90% trở lên; điều tra, khám phá các loại tội phạm, thường án đạt trên 75%; tội phạm rất nghiêm trọng, đặt biệt nghiêm trọng đạt 90%. Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh nông thôn, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước. Tiếp tục xây dựng lực lượng công an vững mạnh toàn diện theo hướng “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Kết quả thực hiện Đề án 06: Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và cấp xã đang thực hiện trên hệ thống thông tin trong giải quyết TTHC: 15/25 dịch vụ. Đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến 4.038/4.038, đạt 100%.Thu nhận 65.286/65.286 hồ sơ cấp Căn cước cho công dân đạt đạt 100% *(43.336 /43.336 hồ sơ cấp Căn cước cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên; 8.591/8.591 thẻ Căn cước cho trẻ từ 0 đến dưới 6 tuổi; 13.359/13.359 hồ sơ Căn cước cho trẻ từ 6 đến dưới 14 tuổi)*; Tổng số hồ sơ định danh điện tử đã thu nhận 42.797; kích hoạt tài khoản định danh điện tử 41.737;Tiếp nhận và trả thẻ Căn cước do C06 chuyển về đúng thời hạn quy định*.*

**3. Công tác đối ngoại**

 Quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về hoạt động đối ngoại; chú trọng nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân gắn với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Quản lý chặt chẽ, bảo đảm an ninh, an toàn các hoạt động của các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến thăm thân, du lịch, giao thương, làm việc trên địa bàn([[22]](#footnote-22)). Tích cực vận động, thu hút các nguồn vốn đầu tư, viện trợ, hỗ trợ phát triển từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Thiết lập mối quan hệ phối hợp với các địa phương trong tỉnh và 1 số địa phương ngoài tỉnh như: quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; huyện Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Mường Tè, thành phố Lai Châu (tỉnh Lai Châu).

 Thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động đối ngoại. Đẩy mạnh phối hợp, trao đổi thông tin trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm có yếu tố nước ngoài.

 **IV. XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

**1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng**

***1.1. Công tác chính trị, tư tưởng***

Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng; kịp thời tổ chức phổ biến, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận... của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh tới cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Huyện ủy đã ban hành 09 nghị quyết chuyên đề để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và kế hoạch thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy. Phân công Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các địa phương, cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị của Đảng bằng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức phổ biến, tuyên truyền nghị quyết, chỉ thị của Đảng tới các tầng lớp nhân dân([[23]](#footnote-23)).

Tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác-Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống dân tộc, đạo đức cách mạng tới cán bộ, đảng viên và nhân dân; thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; các chuyên đề toàn khóa và hằng năm gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Chủ động nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân;

 Lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới"; kịp thời phát hiện, có biện pháp chấn chỉnh, uốn nắn những biểu hiện tiêu cực.

Giáo dục lý luận chính trị và công tác khoa giáo có chuyển biến tích cực; hoạt động báo cáo viên các cấp có sự đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả. Chỉ đạo kịp thời việc sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận... theo hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy. Đại đa số cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng vững vàng; giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong nhân dân.

***1.2. Công tác Tổ chức xây dựng Đảng***

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh[[24]](#footnote-24); ban hành và tập trung lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2021-2025. Đến thời điểm báo cáo, đảng bộ huyện có 49 tổ chức cơ sở đảng (tăng 05 TCCS đảng so với năm 2020), có tổng số 4.162 đảng viên (tăng 723 đảng viên so với năm 2020), mỗi năm kết nạp trên 100 đảng viên *(đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đại hội và kế hoạch Tỉnh uỷ giao).* Tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy Đảng triển khai, quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/10/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 14/02/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng[[25]](#footnote-25).

 Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ luôn được cấp ủy chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy trình, quy định. Tập trung lãnh đạo sắp xếp tổ chức bộ máy, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ trong hệ thống chính trị[[26]](#footnote-26), kiện toàn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện đảm bảo nguyên tắc, quy trình, quy định[[27]](#footnote-27). Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch và điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ, trong nhiệm kỳ có 1.379 lượt cán bộ được quy hoạch các chức danh. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo đúng quy định Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn cấp trên; thực hiện tốt việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; đến thời điểm báo cáo, 92,9% cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn đại học trở lên *(chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết)*; 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên *(đạt chỉ tiêu nghị quyết)*; 95,5% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ học vấn THPT *(vượt chỉ tiêu nghị quyết)*; có 99,2% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên *(chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết)*; 68,6% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên *(vượt chỉ tiêu nghị quyết)*.Lãnh đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế[[28]](#footnote-28).

Tập trung lãnh đạo làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và công tác thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị để phục vụ công tác cán bộ và kết nạp Đảng, chuyển đảng chính thức cho đảng viên theo quy định. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kết luận tiêu chuẩn chính trị và thẩm định 2977 lượt hồ sơ cán bộ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, quy hoạch, hồ sơ kết nạp đảng và công nhận đảng viên chính thức.

***1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng***

Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng tiếp tục được Cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng các cấp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; lãnh đạo, chỉ đạo Cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp xây dựng Quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, Điều lệ Đảng, chính sách pháp luật nhà nước; tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm của Huyện ủy, UBKT Huyện ủy.

Các cuộc kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công tâm, khách quan. Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát được nâng lên; thường xuyên đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát[[29]](#footnote-29). Giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng của tổ chức đảng, đảng viên. Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của các đối tượng theo quy định[[30]](#footnote-30).

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng được tăng cường, hiệu lực, hiệu quả, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng; giữ vững nguyên tắc, kỷ cương, kỷ luật của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

***1.4. Công tác dân vận***

Tập trung lãnh đạo việc tuyên truyền, triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp tiếp tục được quan tâm, tập trung hoàn thiện, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tổ chức thực thi hiệu quả chính sách, pháp luật để nâng cao đời sống của Nhân dân, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Quan tâm tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở sơ sở, với phương châm“dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, góp phần thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ”. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được triển khai hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Công tác dân vận của lực lượng vũ trang góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở; từng bước nâng cao chất lượng phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Hệ thống dân vận các cấp tăng cường công tác nắm tình hình Nhân dân, nhất là trong thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phức tạp nảy sinh ngay từ cơ sở, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoạn kết các dân tộc, thúc đẩy kinh tế - xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên, quốc phòng, an ninh được đảm bảo, mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân được tăng cường, quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được phát huy.

***1.5. Công tác nội chính; cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

Tập trung phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật Nhà nước về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng chống tham nhũng; bảo vệ an ninh quốc gia; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội([[31]](#footnote-31)). Ban hành và lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 18/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2021-2025.

Các cơ quan nội chính tích cực triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tư pháp. Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đảm bảo chặt chẽ, đúng luật, theo tinh thần cải cách tư pháp; chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp được nâng lên; giải quyết, xét xử các loại án kịp thời, nghiêm minh, công khai, đúng pháp luật, không để oan sai([[32]](#footnote-32)). Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, bổ trợ tư pháp được thực hiện có hiệu quả, bảo vệ quyền lợi, nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân([[33]](#footnote-33)).

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản đối với cán bộ, đảng viên theo quy định; 1.298 lượt người đã kê khai tài sản, thu nhập theo quy định . Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thực hành tiết kiệm gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật. Tập trung thanh tra các lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; rà soát, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vượt cấp, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh trật tự([[34]](#footnote-34)). Người đứng đầu các cấp ủy Đảng, chính quyền đã tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, lắng nghe, tiếp thu, giải quyết những bức xúc và nguyện vọng của nhân dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

***1.6.*** ***Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng***

Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội bằng chỉ thị, nghị quyết và thông qua công tác kiểm tra, giám sát; tác phong, lề lối làm việc cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là ở cơ sở có bước chuyển biến rõ nét. Duy trì và thực hiện nghiêm quy chế, chương trình công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng. Chú trọng nâng cao chất lượng nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch...([[35]](#footnote-35)). Phân công rõ nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng. Quan tâm cải cách hành chính, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng.

Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; các chuyên đề toàn khóa và hằng năm; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" gắn với việc triển khai, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy([[36]](#footnote-36)). Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị duy trì tốt việc học tập chuyên đề gắn với nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong sinh hoạt định kỳ đảm bảo đúng nội dung, thời gian, chất lượng; hướng dẫn cán bộ, đảng viên đăng ký kế hoạch học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với chức trách, nhiệm vụ.

Các cấp ủy, tổ chức đảng kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân hằng nămvà giữa nhiệm kỳ gắn với kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc. Ban Thường vụ, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị gương mẫu, tự giác trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Xây dựng và thực hiện kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm hằng năm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo và cá nhân cán bộ, đảng viên. Tích cực, chủ động đấu tranh, phòng ngừa, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ của cán bộ, đảng viên; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, tạo chuyển biến rõ nét trong rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cán bộ, đảng viên. Qua đó, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, củng cố niềm tin của nhân dân, tạo động lực thúc đẩy thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

**2. Lãnh đạo xây dựng chính quyền**

 ***2.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND***

Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 hoạt động dưới sự lãnh đạo toàn diện của các cấp uỷ Đảng, sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện ngày càng tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan dân cử, khẳng định được vai trò, vị thế của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, nhất là việc nâng cao chất lượng các kỳ họp và hiệu quả hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn trong các kỳ họp của HĐND huyện; từ đầu nhiệm kỳ tới nay, HĐND huyện đã tổ chức 21 kỳ họp, thông qua 98 nghị quyết trên các lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

 Thường trực HĐND, các ban HĐND phát huy vai trò, trách nhiệm trong hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri theo quy định, đã tổ chức chức 18 cuộc giám sát chuyên đề, 14 cuộc tiếp xúc cử tri, tổng hợp gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, trả lời trên 130 ý kiến, kiến nghị của cử tri; công tác tiếp công dân, tiếp nhận, đôn đốc, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được quan tâm chỉ đạo; việc lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ các chức vụ do HĐND bầu được tổ chức nghiêm túc, đúng quy định.

 ***2.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND***

Tiếp tục lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành; kịp thời quán triệt, cụ thể hóa, chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, chủ trương, chính sách của các cấp ủy Đảng và cơ quan quản lý nhà nước cấp trên. Tập trung cải cách hành chính, tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy, xây dựng chính quyền điện tử, đưa chính sách vào cuộc sống. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Sự lãnh đạo sát sao, quyết liệt, định hướng rõ mục tiêu, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã giúp UBND huyện chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phân thực hiện thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, Đề án 06; kiện toàn, nâng cao chất lượng tổ chức, hoạt động của các cơ quan chuyên môn huyện, các xã, thị trấn. Xây dựng văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan nhà nước, thái độ phục vụ nhân dân. Quản lý và sử dụng có hiệu quả kinh phí theo quy định. Làm tốt công tác phối hợp với HĐND, Thường trực HĐND, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan tư pháp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

 **3. Lãnh đạo Uỷ ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, thường xuyên tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phát huy vai trò chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tham mưu giải quyết kịp thời quyền lợi của nhân dân, tăng cường các hoạt động đối ngoại nhân dân. Tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, làm tốt vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, góp phần tích cực vào thành tựu chung của huyện. Kết quả, hằng năm có trên 90% tổ chức chính trị - xã hội HTTNV trở lên, đạt 100% nghị quyết đại hội, không có tổ chức yếu kém. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội([[37]](#footnote-37)). Thực hiện 22 cuộc giám sát ([[38]](#footnote-38)) và tổ chức 01 hội nghị phản biện xã hội.

***3.1.*** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc trong thực hiện nhiệm vụ, tạo sự đồng thuận trong xã hội; vận động nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; hằng năm, có 100% khu dân cư tổ chức tốt "Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc". Triển khai thực hiện tốt chương trình "Mái ấm nghĩa tình, an sinh xã hội" và Đề án "hỗ trợ nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tỉnh Điện Biên hướng tới kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ" tổng số 796 hộ được hỗ trợ làm nhà với số tiền 41.600.000.000 đồng. Triển khai có hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

 ***3.2.*** Liên đoàn Lao động đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục tư tưởng, chính trị, ý thức trách nhiệm đối với thực hiện nhiệm vụ, chấp hành pháp luật; làm tốt công tác chăm lo đời sống cho đoàn viên, công nhân viên chức, lao động. Kết nạp 56 đoàn viên mới, nâng tổng số lên 1943 đoàn viên. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước như “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Cải cách thủ tục hành chính”, “Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

***3.3.*** Hội Nông dân tập trung nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức cơ sở hội; kết nạp được 558 hội viên, nâng tổng số hội viên lên 7.681 người. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tích cực lao động sản xuất, tham gia xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch.

***3.4.*** Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tập trung củng cố, phát triển tổ chức Đoàn; kết nạp trên 400 đoàn viên; giới thiệu 190 đoàn viên ưu tú cho Đảng, kết nạp Đảng 150 đồng chí; phát huy vai trò xung kích, thanh niên tình nguyện... của tuổi trẻ gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Công tác xây dựng Đoàn vững mạnh, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên được chú trọng. **Quan tâm chỉ đạo tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng**. T**ham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị được các** cấp Đoàn nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện.

***3.5.*** Hội LHPN làm tốt công tác tập hợp, thu hút hội viên, vận động phụ nữ thực hiện tốt các phong trào thi đua “xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”, “mỗi hộ gia đình nông thôn có một vườn rau sạch, nuôi từ 10 con gia cầm, 01 con gia súc” và cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, xây dựng nhiều mô hình phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, giảm nghèo bền vững. Trong nhiệm kỳ kết nạp trên 500 hội viên mới, tăng tổng số hội viên lên 9.685 người.

***3.6.*** Hội Cựu chiến binh tích cực tuyên truyền phát huy truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" phát triển phong trào thi đua "Cựu Chiến binh gương mẫu", vận động hội viên tích cực phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng tổ chức hội trong sạch vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Phát triển được 155 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên 1.585 người.

 ***3.7.*** Các tổ chức hội quần chúng hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích; tuyên truyền vận động hội viên thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; tổ chức có hiệu quả các hoạt động xã hội, xóa đói giảm nghèo, nhân đạo từ thiện, chăm sóc sức khỏe cộng đồng...

 **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM (03 trang)**

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Kết quả đạt được**

 Với tinh thần đoàn kết và quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ và nhân dân huyện đã triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ huyện đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực: Huy động cả hệ thống chính trị thực hiện nghiêm, đồng bộ, linh hoạt các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống, dập dịch Covid-19, qua đó đã kiểm soát, khống chế được dịch Covid-19 trên địa bàn; đồng thời, triển khai nhiều giải pháp để khôi phục và phát triển kinh tế, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng xác định, nhiều chỉ tiêu kinh tế quan trọng đã đạt và vượt kế hoạch giao hằng năm như: tổng sản lượng lương thực cây có hạt; giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ; thu ngân sách trên địa bàn... Các mặt văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được nâng lên. Tình hình an ninh chính trị, TTATXH cơ bản ổn định. Bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở thường xuyên được củng cố kiện toàn, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị xã hội được tăng cường. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Lãnh đạo, chỉ đạo bầu các chức danh chủ chốt HĐND, UBND cấp huyện, xã; các ban HĐND huyện, thành viên UBND huyện, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Đến nay, có 33/49 chỉ tiêu đạt và vượt nghị quyết đề ra *(có phụ lục chi tiết kèm theo).*

**2. Nguyên nhân những kết quả đạt được**

 Đảng, Nhà nước tiếp tục có nhiều chủ trương, chính sách ưu tiên đối với huyện nghèo đặc biệt khó khăn; Tỉnh ủy, HĐND - UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện phối hợp, giúp đỡ. Cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành.

 Sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong huyện; nòng cốt là vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, công tác quản lý, điều hành của chính quyền từ huyện đến cơ sở, nhất là người đứng đầu đã phân tích, đánh giá đúng tình hình, năng động, sáng tạo, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, chủ trương, giải pháp lãnh đạo kịp thời, phù hợp; sự phối hợp chặt chẽ của MTTQ và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân các dân tộc trong huyện tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự đổi mới của đất nước; Nhân dân đồng tình hưởng ứng và ủng hộ các kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện.

**II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

 **1. Tồn tại, hạn chế**

- Việc khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là tiềm năng về nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản), du lịch chưa thực sự hiệu quả. Việc hỗ trợ sản xuất và thực hiện một số mô hình phát triển kinh tế hiệu quả chưa cao; việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm.

- Chưa triển khai đầu tư khu xử lý rác thải. Tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng còn xảy ra.

- Việc xây dựng xã, thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới chưa đạt mục tiêu nghị quyết đề ra. Việc hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V và phấn đấu đạt 50% tiêu chí đô thị loại IV còn gặp nhiều khó khăn. Chưa triển khai xây dựng trung tâm cụm xã phía Bắc và phía Nam.

- Số xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 và có cơ sở hạ tầng đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Tình trạng tảo hôn, tỷ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi, dưới 5 tuổi còn ở mức cao.

- Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; thôn bản có nhà văn hóa không đạt mục tiêu nghị quyết.

- Một số địa bàn, lĩnh vực có lúc vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp về an ninh trật tự.

- Một số cấp ủy, tổ chức Đảng chưa kịp thời quán triệt, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên; chưa có nhiều đổi mới trong hình thức tuyên truyền, phổ biến và triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù định trên không gian mạng có lúc, có nơi chưa kịp thời.

- Tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên và tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết đại hội. Chưa phát triển tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân;

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy có lúc, có việc chưa sâu sát, thiếu quyết liệt; việc giám sát chuyên đề đối với đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp, người đứng đầu cấp ủy còn ít.

- Việc nắm tình hình Nhân dân, tình hình tôn giáo có lúc, có việc chưa kịp thời; mô hình, điển hình "Dân vận khéo" ở một số địa phương, đơn vị chưa thật sự phát huy hiệu quả và sức lan toả.

- Công tác phối hợp giữa Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền các cấp, các ngành trong công tác dân vận, tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội có nơi, có lúc hiệu quả chưa cao. Hoạt động phản biện xã hội và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước tại cơ sở còn ít.

**2. Nguyên nhân**

***2.1. Nguyên nhân khách quan***

- Tình hình thế giới có nhiều diễn biễn phức tạp làm đứt gãy nhiều chuỗi sản xuất, thay đổi chính sách của các nước lớn, thay đổi chính sách tín dụng; thị trường bất động sản ngưng trệ. Giá nguyên, nhiên vật liệu biến động mạnh dẫn đến tăng chi phí đầu vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

- Tình hình dịch Covid-19 thời gian nửa đầu nhiệm kỳ diễn biến phức tạp. Thiên tai, bão lũ, thời tiết diễn biến bất thường, phức tạp.

- Hệ thống pháp luật đất đai, đầu tư công còn thiếu và chưa đồng bộ. Nguồn lực đầu tư còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu của địa phương.

- Doanh nghiệp tư nhân trong huyện quy mô rất nhỏ, lao động chủ yếu làm thời vụ nên khó phát triển đảng viên, tổ chức đảng.

 - Các thế lực thù địch tiếp tục các hoạt động chống phá trên nhiều lĩnh vực với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi.

***2.2. Nguyên nhân chủ quan***

- Công tác phối hợp trong tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền huyện và thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị có lúc, có việc chưa chặt chẽ.

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng, chưa nhận thức đầy đủ, toàn diện, sâu sắc về tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình mới.

- Một số cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy chưa thực sự sâu sát, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, quy chế dân chủ.

- Việc nắm, dự báo tình hình chưa sát, chưa kịp thời điều chỉnh, bổ sung giải pháp để lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện khoá XVIII đề ra.

**III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**1.** Quán triệt, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; bám sát tinh thần lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy; phát huy tính năng động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ; nâng cao tính kỷ luật trong việc tổ chức triển khai, thực hiện; sơ kết, tổng kết định kỳ để kịp thời khắc phục những thiếu sót, bổ sung những mục tiêu, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ.

**2.** Mở rộng, phát huy dân chủ trong Đảng và hệ thống chính trị, đi đôi với giữ vững kỷ cương; nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, chủ động khai thác phát huy tiềm năng, thế mạnh địa phương; nêu cao vai trò tích cực, tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên trong thực hiện các phong trào hành động cách mạng và gắn trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng tăng trưởng kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo, giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc từ cơ sở.

**3.** Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của các cấp chính quyền; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng, vai trò giám sát của nhân dân; nắm bắt và tập trung giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của nhân dân từ cơ sở. Phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực vượt khó của cán bộ, đảng viên và nhân dân; tập hợp được sức mạnh, đoàn kết, sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ.

**4.** Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ lý luận, năng lực thực tiễn và tâm huyết, trách nhiệm. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện phân công, phân cấp phù hợp, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

**5.** Thường xuyên quan tâm quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm quan điểm “lấy dân là gốc”; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật Đảng; thực hiện tinh giản biên chế; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân với Đảng, Nhà nước.

**6.** Xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh, toàn diện; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng để nắm, dự báo tình hình, thực hiện tốt nhiệm vụ, không để đột xuất xấu, bất ngờ xảy ra. Thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại của Đảng, chính quyền và nhân dân.

**Phần thứ hai (13-14 trang)**

**PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP**

**CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH (1/3 trang)**

 Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những thay đổi lớn, quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng. Môi trường kinh tế toàn cầu còn tiềm ẩn những nhân tố khó lường, do ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu. An ninh trật tự, tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo trong khu vực và trên biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp.

Đảng, nhà nước và Quốc hội tiếp tục có những chủ trương, chính sách lớn cho phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế đặc biệt là đối với khu vực miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kinh tế của huyện trong nhiệm kỳ qua tiếp tục tăng trưởng; du lịch được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương; một số chương trình, dự án lớn nhất là các dự án về giao thông đã hoàn thành, đưa vào sử dụng là tiền đề và động lực cho sự phát triển của huyện trong nhiệm kỳ tới.

*Tuy nhiên,* là một huyện miền núi nghèo, Tủa Chùa đang đối diện với nhiều khó khăn thách thức như: trung tâm, giao thông đi lại khó khăn, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ và chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển nhanh và bền vững; Chưa thu hút được các nhà đầu tư đến khảo sát tiềm năng và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn; đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn. Các thế lực thù địch ráo riết thực hiện "Diễn biến hòa bình", chống phá ta trên nhiều mặt; tội phạm ma túy, mua bán người, tình hình di cư tự do, các tệ nạn xã hội, những vấn đề phức tạp về an ninh trật tự, xã hội bức xúc... có thể tác động đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc. Tập trung thu hút đầu tư và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tiếp tục từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng; đẩy mạnh khai thác các tiềm năng, lợi thế nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp và du lịch, đảm bảo an ninh lương thực, nhằm tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tạo chuyển biến rõ nét, toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội; tập trung giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính; phấn đấu hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội XIX, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra.

**III. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM**

**1. Mục tiêu tổng quát**

 Phát huy năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng khai thác có hiệu quả tài nguyên, tiềm năng, thế mạnh của địa phương gắn với bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc và các danh lam, thắng cảnh trên địa bàn gắn với phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng và an ninh. Quyết tâm xây dựng huyện Tủa Chùa phát triển bền vững.

**2. Các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030**

***2.1. Nhóm chỉ tiêu về kinh tế***

1. Nhóm chỉ tiêu về lĩnh vực nông nghiệp - lâm nghiệp, thủy sản: Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 30.000 tấn; tốc độ tăng trưởng bình quân đàn gia súc đạt 1,5%, gia cầm 5%; tổng sản lượng thuỷ sản đạt 200 tấn; tỷ lệ che phủ rừng đạt 41%; phát triển mới 10 sản phẩm OCOP; trồng mới 2 vạn cây chè Shan tuyết Tủa Chùa;

(2). Thu ngân sách trên địa bàn huyện hàng năm tăng 5%/năm so với dự toán tỉnh giao.

(3). Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 323,7 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010); tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt 957,2 tỷ đồng.

(4). Đón trung bình 25.000 lượt khách du lịch/năm, doanh thu xã hội từ du lịch đạt trung bình 10 tỷ đồng/năm; xây dựng thêm 02 sản phẩm du lịch; 02 thôn, bản văn hóa - du lịch cộng đồng; công nhận 02 điểm du lịch.

(5). Có 95% số thôn, bản có đường đến trung tâm được cứng hóa (rải nhựa hoặc bê tông xi măng); 100% số thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia; 98% số hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia; 98% người dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom trên 95%. Đầu tư xây dựng khu tập kết rác thải.

(6). Phấn đấu đến năm 2030, bình quân các xã đạt từ 14 tiêu chí trở lên, có thêm 01 xã và 35 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới.

***2.2. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa - xã hội***

 (1). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,4‰/năm; tỷ xuất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi dưới 45‰; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng/tuổi dưới 14,5%; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể chiều cao/tuổi dưới 21%.

 (2). Phấn đấu 100% các xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã theo tiêu chí mới; 100% dân số tham gia bảo hiểm y tế; có 10,5 bác sỹ/1 vạn dân.

 (3). Đào tạo nghề cho 518 lao động/năm (năm 2020: 132 lao động, năm 2021: 140 lao động, năm 2022: 514 lao động, năm 2023: 866 lao động; năm 2024: 940 lao động); đến năm 2030, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn đạt 34%.

 (4). Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 5,5%/năm trở lên.

 (5). Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên 63,4% trở lên.

(6). Hằng năm, có 75% hộ gia đình, 30% thôn, bản, tổ dân phố, 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công nhận đạt danh hiệu văn hóa; 80% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng.

***2.3. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh, đối ngoại***

(1). Quy hoạch và đề nghị cấp trên đầu tư 01 công trình phòng thủ huyện; tiếp tục giải phóng mặt bằng mở rộng thao trường huấn luyện cấp huyện; quy hoạch, giải phóng mặt bằng 03 thao trường cụm các xã (Tả Phìn, Tả Sìn Thàng, Xá Nhè).

(2). Giữ vững ổn định An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, kiềm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

(3). Tăng cường công tác ngoại giao, đối ngoại với các huyện trong, ngoài tỉnh, nước ngoài.

***2.4. Nhóm chỉ tiêu về xây dựng Đảng, đoàn thể***

(1). Hằng năm, 100% tổ chức cơ sở đảng, 100% tập thể lãnh đạo quản lý, 95% đảng viên, 100% cá nhân lãnh đạo quản lý được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó không quá 20% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; mỗi năm kết nạp 100 đảng viên trở lên.

(2). Hằng năm 90 % trở lên MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xếp loại HTTNV trở lên trong đó có 20 % xếp loại HTXSNV.

**IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ ĐỘT PHÁ (1,5 trang)**

**1. Nhiệm vụ trọng tâm** (06 nhiệm vụ)

*1.1. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất sản phẩm lợi thế; phát triển nông nghiệp xanh, bền vững trên cơ sở ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất gắn với xây dựng thương hiệu và nguồn gốc sản phẩm, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu*

 Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy phát triển các mô hình nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh gắn với chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn. Khai thác linh hoạt, hiệu quả diện tích trồng cây lương thực hiện có, tăng hệ số sử dụng đất, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp với quy mô hợp lý, ưu tiên đầu tư phát triển các cây trồng chủ lực như: Chè, khoai sọ tím, đậu đỗ, cây ăn quả ôn đới, cây dược liệu, ..; phát triển đàn gia súc, gia cầm, trong đó tập trung phát triển đàn gà HMông gắn với liên kết sản xuất, xây dựng thương hiệu, bảo tồn và phát triển các giống bản địa có giá trị kinh tế cao (gà HMông, vịt Mường Đun). Khai thác hiệu quả diện tích thủy sản hiện có, mở rộng quy mô nuôi trồng tại các khu vực lòng hồ thủy điện, đa dạng đối tượng, hình thức nuôi để khai thác lợi thế đáp ứng nhu cầu thị trường. Xây dựng đề án bảo tồn, phát triển cây chè Shan tuyết Tủa Chùa cổ thụ gắn với du lịch trên địa bàn huyện Tủa Chùa giai đoạn 2025-2030. Tập trung phát triển các sản phẩm chè cao cấp, tăng sản lượng chè qua chế biến, tiếp tục thu hút đầu tư, gây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường, hướng đến xuất khẩu các sản phẩm được chế biến từ cây chè Shan tuyết Tủa Chùa cổ thụ. Quản lý, bảo vệ, phát triển tốt diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tăng thêm, nâng cao chất lượng rừng, thúc đẩy phát triển kinh tế lâm nghiệp. Tăng cường quản lý giống, vật tư nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm nông sản. Hình thành các chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản an toàn, bền vững. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm - OCOP, hướng tới phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương và sản phẩm nghề truyền thống. Làm tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, chủ động phòng ngừa, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên gây ra. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn đầu tư phát triển để tiếp tục đầu tư, nâng cấp mở rộng quy mô cung cấp nước sinh hoạt khu vực nông thôn và tăng cường khả năng tưới tiêu các công trình thủy lợi hiện có.

 *1.2. Tập trung mọi nguồn lực để phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa của các dân tộc trên địa bàn; liên kết về phát triển kinh tế với các địa phương trong và ngoài tỉnh để khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương*

 Tạo môi trường thuận lợi để thu hút các nguồn lực nhất là nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư vào lĩnh vực du lịch của địa phương. Sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách thông qua các chương trình, dự án để phát triển du lịch Tủa Chùa. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn gắn với phát triển du lịch. Đổi mới phương thức, nội dung, đa dạng hóa các hình thức và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quảng bá, xúc tiến du lịch Tủa Chùa. Chủ động đề xuất để thực hiện liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài tỉnh.

*1.3. Cải cách hành chính tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*

 Tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; chủ động và tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, trong thực thi nhiệm vụ. Lãnh đạo triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách nhằm thu hút nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng du lịch, dịch vụ và các mô hình phát triển nông nghiệp có giá trị kinh tế cao.

*1.4. Đảm bảo an sinh xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; giảm nghèo nhanh và bền vững*

 Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội. Huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững, tập trung vào tiêu chí sinh kế, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, nâng cao ý thức thoát nghèo, tiến tới loại bỏ tâm lý ỷ nại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước của một bộ phận người dân. Chú trọng tuyên truyền để thay đổi nhận thức cho Nhân dân với các vấn đề về lao động và việc làm; nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững, tạo điều kiện, tuyên truyền và khuyến khích các hộ đã thoát nghèo vươn lên làm giàu.

 *1.5. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống*

 Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; sẵn sàng đối phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng.

*1.6. Nhiệm vụ về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng bộ*

 Quyết liệt thực hiện tinh giản biên chế gắn với hoàn thiện quy định và bố trí cán bộ theo tiêu chuẩn năng lực chức danh, vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp; bảo đảm sự kế tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đủ sức lãnh đạo, xây dựng huyện Tủa Chùa phát triển toàn diện, bền vững. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định của Trung ương về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên.

**2. Các đột phát trong nhiệm kỳ 2025-2030**

- Tập trung các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

- Xây dựng và phát triển kinh tế vùng lòng hồ thủy điện Sơn La.

**3. Các đề án, dự án dự kiến thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030**

3.1. Bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc gắn với phát triển kinh tế - xã hội.

3.2. Phát triển cơ sở hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông.

3.3. Thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới huyện Tủa Chùa giai đoạn 2025-2030.

3.4. Đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm cho người lao động và các vấn đề xã hội.

**V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Về phát triển kinh tế**

***1.1. Tập trung phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới***

 - Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp đối với phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, nhân dân về vai trò nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong giai đoạn mới, về xây dựng nông thôn mới, cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp thế mạnh của địa phương.

 - Xây dựng và thực hiện các phương án, giải pháp tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển các vùng sản xuất tập trung, cánh đồng lớn sát với tình hình thực tế của địa phương. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả; đẩy mạnh phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, chuyển đổi số, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất nông, lâm nghiệp; thực hiện có hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trực tiếp tham gia sản xuất lĩnh vực nông nghiệp.

 - Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống khuyến nông cơ sở; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất cấm trong chăn nuôi, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; chú trọng công tác dự báo, phòng chống dịch, bệnh trên cây trồng, vật nuôi;

 - Phát triển thị trường và xúc tiến thương mại, đẩy mạnh việc tiêu thụ nông sản; hỗ trợ các tổ chức, cơ sở đăng ký nhãn hiệu, quảng bá sản phẩm. Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn để hỗ trợ sản xuất nông nghiệp bền vững theo hướng hữu cơ, tuần hoàn, thông minh, được chứng nhận, theo chuỗi giá trị.

 - Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài nguyên rừng, môi trường rừng, hoàn thành việc giao đất, giao rừng. Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ, đầu tư vào lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn, đẩy mạnh trồng rừng sản xuất, trồng cây phân tán, phát triển lâm sản ngoài gỗ, dược liệu dưới tán rừng. Khuyến khích các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tham gia đầu tư trồng rừng, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng cây gỗ lớn (dổi xanh, thông, sa mộc,...) trên địa bàn huyện.

 - Quan tâm đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu ở nông thôn, đặc biệt tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các xã, thôn bản phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới; phát triển kinh tế nông thôn đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

***1.2. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp***

 Duy trì công nghiệp chế biến, sản xuất nông cụ cầm tay và các nghề truyền thống; thực hiện hiệu quả chính sách khuyến công; chú trọng quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, nước sinh hoạt...; thực hiện nhất quán, lâu dài các chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư. Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá và tìm kiếm thị trường; liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế trong, ngoài huyện để mở rộng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, giải quyết việc làm.

Khôi phục, bảo tồn và phát triển làng nghề thủ công truyền thống có truyền thống lâu đời, có giá trị văn hóa đặc sắc chưa được công nhận, không ổn định sản xuất có nguy cơ bị mai một, thất truyền. Tập trung khôi phụ bảo tồn nghề thủ công truyền thống có nguy cơ mai một, thất truyền, như: nghề Khèn Mông của đồng bào người Mông thôn Huổi Lếch xã Mường Báng; nghề làm Giầy và trang phục dân tộc Xạ Phang, xã Tả Sìn Thàng;

Phát triển làng nghề gắn với du lịch và xây dựng nông thôn mới. Tập trung hỗ trỡ phát triển các làng nghề thủ công truyền thống gắn với phát triển các sản phẩm OCOP và du lịch: nghề làm Giày và trang phục dân tộc Xạ Phang, xã Tả Sìn Thàng; nghề sản xuất Giấy dó đồng bào Mông thôn Đề Tâu, xã Mường Đun;

Phát triển các làng nghề mới đảm bảo các giá trị văn hóa truyền thống, thân thiện môi trường và phát triển bền vững.

***1.3. Phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ***

###  Trên cơ sở tiềm năng, các ngành dịch vụ có lợi thế tập trung phát triển thương mại theo hướng khai thác tốt thị trường trong tỉnh kết hợp đẩy mạnh giao thương; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia phát triển, gắn hiệu quả kinh doanh thương mại với yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chủ động hội nhập.

 Tiếp tục khảo sát tài nguyên du lịch và khai thác, phát huy giá trị của các danh lam thắng cảnh, các giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và di sản thiên thiên để phát triển các sản phẩm du lịch thế mạnh như: du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch lễ hội và du lịch cộng đồng; xây dựng các sản phẩm du lịch có chất lượng, đặc sắc, độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống và riêng có của Tủa Chùa. Đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận điểm du lịch Chợ phiên - Hang động Xá Nhè và Cao nguyên đá Tả Phìn; xây dựng sản phẩm du lịch gồm: săn mây, ngắm hoàng hôn (Kể Cải, xã Mường Báng); du thuyền trên lòng hồ thủy điện Sơn La; tập trung nguồn lực xây dựng thôn Tả Phìn xã Tả Phìn và thôn Huổi Lóng xã Huổi Só là thôn văn hóa - du lịch cộng đồng, từng bước xây dựng Tủa Chùa trở thành điểm đến hấp dẫn của tỉnh và khu vực.

 Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và du lịch, đặc biệt là hạ tầng giao thông, điện, nước sinh hoạt; thu hút các nhà đầu tư, khuyến khích các hộ gia đình đầu tư vào lĩnh vực du lịch như xây dựng các điểm du lịch, các dịch vụ, cơ sở lưu trú, ăn uống, giải trí, homestay...; vận động nhân dân giữ gìn, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, các nghề thủ công truyền thống, bảo vệ các tài nguyên thiên nhiên; tập trung phát triển sản phẩm du lịch bản sắc văn hóa dân tộc - khám phá cảnh quan thiên nhiên, phát triển du lịch bền vững. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch Tủa Chùa trên các phương tiện thông tin đại chúng, xuất bản các ấn phẩm, đặt các panô quảng cáo, trên trang thông tin điện tử của huyện, các sở, ngành liên quan, qua các trang mạng xã hội Facebook, zalo... Thường xuyên tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao gắn với quảng bá du lịch huyện. Phối hợp với Trung tâm xúc tiến du lịch của tỉnh và các Công ty lữ hành đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá để đông đảo du khách trong và ngoài nước biết và trải nghiệm du lịch Tủa Chùa, xây dựng các tour du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng mạng thương hiệu Tủa Chùa như Chợ Phiên, Hang động Xá Nhè, cao nguyên đá Tả Phìn, rừng chè Shan Tuyết cổ thụ. Chủ động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài tỉnh, trọng tâm là liên kết phát triển du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La với huyện Quỳnh Nhai (Sơn La) và thị xã Mường Lay; liên kết với thành phố Điện Biên Phủ và một số huyện trong, ngoài tỉnh để phát triển các Tour du lịch nội tỉnh. Phấn đấu đến năm 2030, du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác của địa phương.

***1.4. Tài chính, ngân sách; tín dụng***

Tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành thu chi ngân sách Nhà nước, tổ chức thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế và chống thất thu ngân sách; tổ chức điều hành chi ngân sách Nhà nước chặt chẽ, hiệu quả trong khả năng của ngân sách địa phương; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống ngân hàng; tăng tỷ lệ huy động vốn, dư nợ và giảm thiểu nợ xấu. Thực hiện tốt việc đảm bảo vốn và các hoạt động cho vay, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp tiếp cận vốn để phát triển kinh doanh sản xuất, nhân dân được vay vốn xoá đói giảm nghèo, cho vay thực hiện đào tạo nghề, xuất khẩu lao động.

***1.5. Đầu tư công và thu hút đầu tư phát triển; phát triển các thành phần kinh tế***

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu đầu tư công theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Tranh thủ các nguồn lực từ Trung ương và các nguồn vốn khác, tiết kiệm chi thường xuyên; tập trung phân bổ nguồn lực đầu tư công vào các công trình, dự án trọng điểm, các công trình thiết yếu, cấp bách ở các lĩnh vực: giao thông, hạ tầng đô thị, thủy lợi, giáo dục, y tế, du lịch.

Lãnh đạo thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026- 2030. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiên, kêu gọi đầu tư vào địa bàn; ưu tiên và tạo những điều kiện thuận lợi nhất để thu hút các nhà đầu tư đến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, thương mại, du lịch.

 Tiếp tục quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước để phát triển kinh tế tư nhân, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể góp phần thúc đẩy phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương. Trọng tâm là đẩy mạnh thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khuyến khích đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, xóa bỏ mọi rào cản, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, mở rộng các hình thức liên kết và hợp tác, tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ về đất đai, tiếp cận vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho phát triển kinh tế tập thể mà nòng cốt là hợp tác xã kiểu mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

 ***1.6.*** ***Tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu***

 Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc giao đất cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên nhất là tài nguyên rừng, đất và nước.

Chú trọng nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cá nhân, cộng đồng. Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đối khí hậu. Chủ động theo dõi và xác định các vùng trọng điểm có nguy cơ xảy ra sạt lở, lũ quét… để xây dựng phương án phòng ngừa.

 **2.** **Về văn hóa - xã hội**

 ***2.1. Về giáo dục và đào tạo***

 Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học gắn với thực hiện tinh giản bộ máy, đầu mối, biên chế, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; tăng tỷ lệ huy động trẻ em trong các độ tuổi đến trường. Ưu tiên nguồn ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn xã hội hóa để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo theo hướng phát triển toàn diện cả về năng lực và phẩm chất người học. Tiếp tục lãnh đạo xây dựng và đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục kiện toàn, củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề; gắn đào tạo với nhu cầu nhân lực của thị trường; tăng cường liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo, tuyển dụng lao động sau đào tạo.

 ***2.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em***

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phấn đấu 100% các xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã theo bộ tiêu chí mới; 100% số trạm y tế có cơ sở hạ tầng đảm bảo quy định của Bộ Y tế; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 45‰; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng/tuổi dưới 14,5%, suy dinh dưỡng thể chiều cao/tuổi dưới 21%. Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, phát hiện sớm và xử trí kịp thời, không để dịch lớn xảy ra. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của Chương trình mục tiêu y tế - dân số và các hoạt động y tế trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo quyết liệt phòng chống HIV/AIDS, dân số và phát triển, đảm bảo công tác tiêm chủng mở rộng, phòng chống các bệnh không lây nhiễm.

Tăng cường hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chú trọng công tác gia đình, chăm sóc, bảo vệ bà mẹ và trẻ em, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh và thực hiện bình đẳng giới; thường xuyên kiểm tra và nâng cao chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, kinh doanh hóa mỹ phẩm.

 ***2.3. Văn hoá, thể thao, thông tin, tuyên truyền***

 Lãnh đạo triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa con người toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh trong nhiệm kỳ nhất là thành Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ huyện và thành lập huyện Tủa Chùa.

 Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn như: các lễ hội, trò chơi dân gian, chợ phiên, trang phục, ngôn ngữ, chữ viết, ẩm thực, dân ca, dân vũ... xây dựng thôn, bản văn hóa làm du lịch; phát huy vai trò của các nghệ nhân, người có uy tín, trưởng dòng họ trong việc bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống.

 ***2.4. Khoa học, công nghệ***

 Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp gắn bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, tăng cường ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục lãnh đạo nâng cao chất lượng các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu nhi và ứng dụng sản phẩm vào thực tiễn.

 ***2.5. Lao động, việc làm, giảm nghèo và các vấn đề xã hội***

 Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, tạo điều kiên thuận lợi để Nhân dân đi lại, mua bán, trao đổi hàng hóa, nông sản. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người nghèo, dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, người cao tuổi. Thực hiện tốt pháp luật, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới; xử lý nghiêm các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ và trẻ em.

 ***2.6. Dân tộc, tôn giáo***

Lãnh đạo thực hiện tốt chủ trương, của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước; tiếp tục triển khai hiệu quả Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ động phát hiện, ngăn ngừa hiệu quả lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật, chia rẽ đoàn kết các dân tộc tổn hại đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng đặc biệt khó khăn, nhất là tập chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực, nỗ lực vươn lên, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở địa phương.

 **3. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

 ***3.1. Công tác quân sự, quốc phòng***

 Tăng cường giáo dục, quán triệt và triển khai có hiệu quả quan điểm, tư tưởng của Đảng về chiến lược bảo vệ tổ quốc, chiến lược quốc phòng trong tình hình mới. Xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nâng cao năng lực lãnh đạo, vai trò quản lý, điều hành và phối hợp tham mưu của các cơ quan, đơn vị đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

 Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình quốc phòng, thế trận trong khu vực phòng thủ huyện; đề nghị cấp trên đầu tư xây dụng, cải tạo trụ sở quân sự các xã, thị trấn. Thực hiện nghiêm quy định về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; công tác giáo dục, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh, tuyển quân, dân vận, chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội.

 ***3.2. Công tác an ninh trật tự***

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược an ninh quốc gia trong tình hình mới. Xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ, "điểm nóng" về an ninh, trật tự; thực hiện tốt công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái thù địch, phòng ngừa, đấu tranh giải quyết tình hình, hoạt động các tà đạo, đạo lạ; làm giảm tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội; giảm thiểu tai nạn giao thông, cháy nổ; thực hiện hiệu quả các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp trong xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

 ***3.3. Hoạt động đối ngoại***

 Tăng cường, mở rộng quan hệ đối ngoại, kết nghĩa với các địa phương trong và ngoại tỉnh trên tinh thần hợp tác cùng phát triển. Quản lý tốt các hoạt động đầu tư, nhân đạo, từ thiện của các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài vào địa bàn.

 **4. Công tác xây dựng Đảng**

 ***4.1. Về chính trị, tư tưởng, đạo đức***

 Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Quán triệt sâu sắc toàn diện quan điểm, chủ trường, đường lối của Đảng; xây dựng chương trình hành động cụ thể, sát thực tiễn. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống, phong cách, công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu cấp ủy, các địa phương, cơ quan, đơn vị.

 Phát huy tốt hơn nữa vai trò của báo chí, văn hóa, văn học, nghệ thuật trong công tác tuyên truyền, định hướng chính trị tư tưởng, định hướng nhân cách, định hướng các giá trị sống tốt đẹp. Chú trọng công tác tham mưu trên các lĩnh vực khoa giáo, đánh giá tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong Nhân dân, bảo đảm tính khoa học, chính xác, sát thực tế nhằm kịp thời cung cấp thông tin phục vụ cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch.

 Đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị trong trung tâm chính trị huyện, các trường phổ thông. Chú trọng đổi mới học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết theo hướng thiết thực và hiệu quả.

 ***4.2. Về tổ chức xây dựng Đảng***

 Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tinh giản biên chế gắn với đẩy mạnh cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm. Thực hiện nghiêm quy định, quy trình về công tác cán bộ; nâng cao chất lượng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Tập trung lãnh đạo bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Rà soát, bổ sung các quy định, quy chế về quản lý tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc, rõ thẩm quyền và trách nhiệm. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ.

Nâng cao chất lượng tổ chức đảng, nhất là các chi, đảng bộ ở cơ sở. Thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đẩy mạnh công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên nhất là phát triển đảng viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân; quản lý tốt các vấn đề chính trị của cán bộ, đảng viên.

***4.3. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong Đảng***

Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền, quán triệt về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu về công tác kiểm tra, giám sát.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp ủy, tổ chức đảng. Chủ động phát hiện sớm, ngăn ngừa các vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát thường xuyên để kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm của cấp ủy, tổ chức đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành một cách chủ động và thực hiện thường xuyên, toàn diện, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, như: đất đai, đầu tư xây dựng, ngân sách, công tác cán bộ..., kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, ngăn chặn những khuyết điểm, vi phạm, xử lý nghiêm những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

***4.4. Công tác dân vận của Đảng***

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân. Giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác dân vận ở từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

***4.5. Công tác nội chính; cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

Tiếp tục quán triệt, triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác nội chính và bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tư pháp. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, đồng thời tăng cường, đẩy mạnh công tác kiểm tra và giám sát theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng các cấp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, đề cao trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp, vai trò tiên phong gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các đơn vị, cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Lãnh đạo thực hiện nghiêm các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác theo quy định; cải cách thủ tục hành chính; chấn chỉnh tác phong, đạo đức công vụ.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo đảm điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Tiếp tục triển khai tốt chủ trương “nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa”. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ ngành tư pháp và các cơ quan bổ trợ tư pháp đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

 ***4.6. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng***

 Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, nhất là đối với cấp chính quyền, giữ vững nguyên tắc và bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, phát huy hiệu quả, hiệu lực của cấp chính quyền trong tổ chức điều hành; phát huy tính chủ động, vai trò của các đồng chí Thường trực, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; phân công nhiệm vụ, chịu trách nhiệm trong từng việc, từng nội dung cụ thể. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo quy định.

 Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng việc thể chế hóa, xây dựng, ban hành nghị quyết, quy chế để tổ chức thực hiện của các cấp ủy; việc mở rộng, phát huy dân chủ trong Đảng; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải tiến phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng phục vụ.

Quán triệt và thực hiện tốt nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo, quản lý đội ngũ cán bộ; mỗi cấp uỷ thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng cán bộ theo đúng trách nhiệm, quyền hạn được phân cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có tinh thần trách nhiệm và tín nhiệm cao, có năng lực, tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đủ năng lực, uy tín để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có kết quả các nhiệm vụ chính trị.

**5. Xây dựng chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

***5.1 Đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp***

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết của hội đồng nhân dân các cấp. Nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn, giải trình. Công tác giám sát, bảo đảm hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, lựa chọn những vấn đề bức xúc, tác động lớn đến đời sống Nhân dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện; nghiên cứu đổi mới về phương thức, hình thức giám sát và vai trò giám sát của từng đại biểu, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân; đổi mới và nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri, tiếp công dân. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội thứ XVI và bầu cử HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031.

***5.2. Đối với hoạt động của Uỷ ban nhân dân các cấp***

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp. Tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt các nhiệm vụ, các chương trình, dự án theo đúng chủ trương, kế hoạch của cấp ủy và nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Giải quyết công việc đúng phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm, vai trò của cá nhân theo quy định, chương trình, kế hoạch công tác và quy chế làm việc.

Tập trung chỉ đạo đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Tăng cường phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức thiếu ý thức phục vụ Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, vi phạm đạo đức nghề nghiệp và những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

 **6.** **Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng**

 Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, tập hợp khối đoàn kết các dân tộc, phát huy quyền làm chủ và trí tuệ của Nhân dân*.* Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

 Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" ... Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh. Tiếp tục đổi mớỉ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường hiệp thương dân chủ, tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong phối hợp triển khai công việc.

 *Với tinh thần* ***"Đoàn kết, sáng tạo, kỷ cương, phát triển"****, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc huyện Tủa Chùa tiếp tục phát huy truyền thống 70 năm xây dựng, trưởng thành và ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đoàn kết các dân tộc, nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm xây dựng huyện Tủa Chùa phát triển.*

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),- Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,- Các đồng chí Uỷ viên BCH Đảng bộ huyện,- Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ huyện Tủa Chùa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025-2030,- Lưu: VT, HSĐH, TBVK. | **T/M BAN CHẤP HÀNH** BÍ THƯ**Lê Hoài Nam** |

1. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 09 - NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; [↑](#footnote-ref-1)
2. 2 Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy mô hình kinh tế tập thể, xây dựng hợp tác xã kiểu mới, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 13/10/2021 thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/7/2021 về phát triển nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 [↑](#footnote-ref-2)
3. Khoai sọ tím tại các xã: Trung Thu, Sính Phình, Tả Sìn Thàng; cây lạc, đậu đỗ tại các xã Mường Đun, Tả Sìn Thàng và thị trấn Tủa Chùa; cây sắn tại xã Huổi Só, Sín Chải. Đến năm 2025, toàn huyện có khoảng 120 ha khoai, 70 ha lạc, 230 ha đậu đỗ các loại và 650 ha sắn cao sản. [↑](#footnote-ref-3)
4. Năm 2022 có 100/7.933 cây chè shan tuyết Tủa Chùa cổ thụ được công nhận là cây di sản Việt Nam; triển khai xây dựng chỉ dẫn địa lý cho vùng chè shan tuyết cổ thụ và số hóa truy xuất nguồn gốc 100 cây chè di sản; đến hết năm 2024, dự kiến có 8 sản phẩm của 3 chủ thể được đánh giá đạt tiêu chuẩn Ocop. [↑](#footnote-ref-4)
5. Năm 2021 đạt 82.508 con, năm 2022 đạt 84.218 con, năm 2023 đạt 93.185 con, năm 2024 đạt 95.102 con. [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong giai đoạn 2021-2024 bằng các nguồn vốn hỗ trợ sản xuất nông lâm nghiệp, nguồn vốn các Chương trình MTQG đã triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ nuôi trồng thủy sản trong ao, trong lồng bè (cá lăng, cá rô phi, cá trắm đen). Hình thành 06 khu vực nuôi cá trong lồng bè tập trung với 356 lồng tại các xã Sín Chải, Huổi Só và Tủa Thàng. [↑](#footnote-ref-6)
7. 17 sản phẩm OCOP gồm: Diệp thanh trà - Trà xanh shan tuyết Cổ thụ Tủa Chùa Diệp thanh trà - Trà xanh shan tuyết Sính Phình; Diệp thanh trà - Bạch trà Mẫu đơn Shan tuyết Cổ thụ Tủa Chùa; Chè Shan tuyết Hương Thành; Thịt chua Mường Đun, Khoai sọ tím; Vịt bầu ủ muối hoa tiêu Mường Đun; Mật Ong rừng lên men Tân Thái Dương; Chẩm chéo Sâm Điêu; Rượu mông pê Tả Chải; Gạo Vai Gẫy; Khoai sọ tím Hmông Tủa Chùa, Rượu gạo Pi Nọong, Hồng trà, Trà phổ nhĩ, Chè shan tuyết A Dờ, Chè cây cao cổ thụ Hương Thành. [↑](#footnote-ref-7)
8. ###  ()  Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 07/5/2021 về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

 [↑](#footnote-ref-8)
9. ()  Năm 2021, đạt 14.302 tỷ đồng bằng 89% so với năm 2020; năm 2022 đạt 17.205 tỷ đồng tăng 20% so với năm 2021; năm 2023 đạt 25.377 tỷ đồng tăng 48% so với năm 2022; năm 2024 ước đạt 25.041 tỷ đồng bằng 99 % so với năm 2023; năm 2025 ước đạt 19.600 tỷ đồng, bằng 78 % so với năm 2024 [↑](#footnote-ref-9)
10. ()  Năm 2024, tổng dư nợ của Ngân hàng chính sách xã hội đạt ...tỷ đồng, tăng ... tỷ đồng so với năm 2020; tổng huy động vốn của ngân hàng Nông nghiệp và PTNT đạt ... tỷ đồng, tăng ... tỷ đồng, tổng dư nợ đạt ... tỷ đồng, tăng ... tỷ đồng so với năm 2020. Tổng vốn huy động của ngân hàng Bưu điện Liên Việt đạt ... tỷ đồng, tổng du nợ đạt ... tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-10)
11. Các nội dung cần phải tập chung hoàn thiện bổ sung bao gồm: Xây dựng nhà máy xử lý nước thải; Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn; Xây dựng nghĩa trang và nhà tang lễ; Lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị; thu hút lực lượng lao động tại các xã để nâng cao mật độ dân số toàn đô thị; mở mới một số tuyến đường để bảo đảm mật độ giao thông... [↑](#footnote-ref-11)
12. ()  Đến nay huyện có 859,4 km đường bộ, gồm: 285,6 km đường nhựa; 209,63 km đường bê tông; 100,3 km đường cấp phối; 263,87 km đường đất; trên 60km đường thủy nội địa. [↑](#footnote-ref-12)
13. ()  Nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Sính Phình - Tả Phìn, huyện Tủa Chùa; Tuyến đường Tà Sìn Thàng - Páo Tình Làng - Sáng Tớ đi Sín Chải, Huỗi Só; Nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Đề Dê Hu - Sính Phình; Đường giao thông bến thủy Huổi Trẳng, Huổi Só, Mường Lay; Đường trung tâm xã Mường Đun - Bản Hột; Tuyến đường từ Sính Phình - Trung Thu - Lao Xả Phình - Tả Sìn Thàng... [↑](#footnote-ref-13)
14. ()  Nghị quyết số 24- NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. [↑](#footnote-ref-14)
15. **Năm 2020:** Được UBND tỉnh phân bổ 168,599 tỷ đồng (vốn kéo dài sang năm 2020 là 54,576 tỷ đồng); giải ngân đạt 160,740 tỷ đồng, đạt 95,34% kế hoạch vốn. **Năm 2021**: Được UBND tỉnh phân bổ 40,701 tỷ đồng (vốn kéo dài sang năm 2020 là 12,870 tỷ đồng); giải ngân đạt 40,701 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn. **Năm 2022:** Được tỉnh phân bổ 194,393 tỷ đồng; giải ngân đến 31/01/2023 được 185,096 tỷ đồng, đạt 95,22%. **Năm 2023:** Được tỉnh phân bổ 334,421 tỷ đồng (*trong đó vốn kéo dài năm 2022 sang năm 2023: 8,182 tỷ đồng);* giải ngân đến 31/01/2024 được 334,421 tỷ đồng, đạt 91,94%. **Năm 2024:** Được tỉnh phân bổ 329,817 tỷ đồng *(trong đó vốn kéo dài năm 2023 sang năm 2024: 23,602 tỷ đồng)*; giải ngân đến ngày 30/10/2024 được 156,367 tỷ đồng, đạt 47,41%. . [↑](#footnote-ref-15)
16. Nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Sính Phình - Tả Phìn, huyện Tủa Chùa; Sân Vận động Huyện Tủa Chùa; Tuyến đường Tà Sìn Thàng - Páo Tình Làng - Sáng Tớ đi Sín Chải, Huỗi Só; Nước sinh hoạt trung tâm xã Trung Thu, huyện Tủa Chùa; Nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Đề Dê Hu - Sính Phình; Đường giao thông bến thủy Huổi Trẳng, Huổi Só, Mường Lay; nâng cấp các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn xã Tủa Thàng, xã Sính Phình; Đường trung tâm xã Mường Đun - Bản Hột; Tuyến đường từ Sính Phình - Trung Thu - Lao Xả Phình - Tả Sìn Thàng, dự án sân vận động huyện; dự án sửa chữa, nâng cấp nhà khách huyện... [↑](#footnote-ref-16)
17. **Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi:** ***Năm 2022:*** Tổng kế hoạch vốn giao 48.486 triệu đồng, giải ngân 34.683 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao; ***Năm 2023:*** Tổng kế hoạch vốn giao 104.551,70 triệu đồng, giải ngân: 71.207,33 triệu đồng, đạt 68% kế hoạch vốn giao; ***Năm 2024:*** Tổng kế hoạch vốn giao 134.496 triệu đồng, giải ngân đến ngày 30/10/2024: 62.590 triệu đồng, đạt 47% kế hoạch vốn giao.

**Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: *Năm 2022:*** Tổng kế hoạch vốn giao 71.367 triệu đồng, giải ngân 50.829 triệu đồng, đạt 78% kế hoạch vốn giao; ***Năm 2023:*** Tổng kế hoạch vốn giao 96.903,17 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 15.370,17 triệu đồng), giải ngân: 70.086,60 triệu đồng, đạt 72% kế hoạch vốn giao; ***Năm 2024:*** Tổng kế hoạch vốn giao 112.396 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 25.939,57 triệu đồng), giải ngân đến ngày 30/10/2024: 46.253 triệu đồng, đạt 41% kế hoạch vốn giao.

**Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới:** ***Năm 2022:*** Tổng kế hoạch vốn giao 17.344 triệu đồng, giải ngân 15.839 triệu đồng, đạt 91% kế hoạch vốn giao; ***Năm 2023:*** Tổng kế hoạch vốn giao 22.143,00 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 1.017,00 triệu đồng), giải ngân: 19.975,39 triệu đồng, đạt 90% kế hoạch vốn giao; ***Năm 2024:*** Tổng kế hoạch vốn giao 8.997 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 2.167 triệu đồng), giải ngân đến ngày 30/10/2024: 5.978 triệu đồng, đạt 66% kế hoạch vốn giao; [↑](#footnote-ref-17)
18. () Trong 5 năm, đã đào tạo nghề cho 2.592 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo chiếm 32,87%, tăng 6,72% so với năm 2020, đạt chỉ tiêu nghị quyết đại hội.

 [↑](#footnote-ref-18)
19. (). Trên địa bàn hiện có 535 hộ, 3.062 khẩu (nam 1.504, nữ 1558) theo đạo Tin lành và Công giáo, hoạt động rải rác trên địa bàn 12 xã, 89 thôn bản, 26 điểm nhóm (24 điểm nhóm được cấp đăng ký sinh hoạt với 17 chức sắc,12 chức việc; trong đó: Tin lành Việt Nam (Miền Bắc) có 212 hộ, 1.285 khẩu; Liên đoàn Truyền giáo Phúc âm (Lê Minh Đức): có 18 hộ, 120 khẩu; Hội Thánh Truyền giảng Phúc âm 275 hộ, 1551 khẩu; Công giáo: 30 hộ, 106 khẩu. [↑](#footnote-ref-19)
20. () Nghị quyết số 28-NQ/TW khóa XI của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; chiến lược quốc phòng Việt Nam, chiến lược quân sự Việt Nam, chiến lược tác chiến trên không gian mạng; chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 07/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025. [↑](#footnote-ref-20)
21. ()  Trong nhiệm kỳ đã cử 05 đồng chí bồi dưỡng đối tượng 2; 75 đồng chí bồi dưỡng đối tượng 3; tổ chức bồi dưỡng cho đối tượng 4 là 2.231 đồng chí; già làng, trường dòng họ là 50 đồng chí; Mỗi năm trung bình có 1.800 học sinh cấp THPT học tập bộ môn giáo dục quốc phòng - an ninh chính khóa. [↑](#footnote-ref-21)
22. (). Hằng năm bình quân có 105 lượt người nước ngoài đến huyện thăm thân, du lịch, giao thương, làm việc. [↑](#footnote-ref-22)
23. () Hằng năm, có 100% các tổ chức cơ sở Đảng xây dựng chương trình, kế hoạch học tập, thực hiện chỉ thị, nghị quyết; trên 98,6% cán bộ, đảng viên và trên 86,7% quần chúng nhân dân tiếp thu, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp. [↑](#footnote-ref-23)
24. Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 07/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, giai đoạn 2021-2025. [↑](#footnote-ref-24)
25. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay Ban Thường vụ Huyện uỷ đã quyết định xoá tên 19 đảng viên, cho ra khỏi đảng 07 đảng viên. [↑](#footnote-ref-25)
26. Thực hiện mô hình Trưởng Ban Tuyên giao Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện; kế toán Huyện ủy kiêm kế toán Trung tâm Chính trị huyện; đổi tên Trung tâm BD Chính trị huyện thành Trung tâm Chính trị huyện. Thực hiện sáp nhập Đài Truyền thanh - Truyền hình và sự nghiệp Văn hóa - Thông tin thành Trung tâm VH-TT-TH; sáp nhập Trạm Khuyến nông - Khuyến ngư, Trạm Thú y và Trạm Bảo vệ thực vật thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; sáp nhập Trung tâm dạy nghề và Trung tâm GDNN thành Trung tâm GDNN-GDTX; sáp nhập Tổ chức phát triển quỹ đất và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành Trung tâm quản lý đất đai; Tổ chức lại Ban QLDA các công trình huyện thành Ban QLDA và PTQĐ. Sáp nhập 06 trường học thành 03 thuộc quản lý của UBND huyện. [↑](#footnote-ref-26)
27. Cấp huyện: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã kiện toàn, bổ sung 10 đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, 03 Ủy viên BTV Huyện ủy, 02 Bí thư Huyện uỷ và 01 Phó Bí thư Huyện ủy.

Cấp cơ sở: Chỉ định 16 ủy viên BCH, 09 chi uỷ viên; chuẩn y 06 ủy viên BTV, 11 Bí thư, 13 Phó Bí thư chi, đảng bộ cơ sở, 06 chủ nhiệm, 03 phó chủ nhiệm, 03 ủy viên UBKT Đảng ủy cơ sở.

Tuyển dụng 133 công chức, viên chức; tiếp nhận 22 viên chức công tác tại các đơn vị trường học thuộc huyện; điều động bổ nhiệm 38 người; bổ nhiệm 13 người; bổ nhiệm lại 58 người; luân chuyển 01 công chức; giới thiệu cán bộ ứng cử 76 lượt người (cấp huyện 9 lượt người, cấp cơ sở 67 lượt người); cho 04 cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý thôi giữ chức vụ. [↑](#footnote-ref-27)
28. Tinh giản biên chế cho 17 đối tượng nghỉ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ (công chức cấp huyện 01 người; viên chức sự nghiệp cấp huyện 02 người; cán bộ cấp xã 07 người; viên chức sự nghiệp Giáo dục & ĐT 07 người). [↑](#footnote-ref-28)
29. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban kiểm tra đã tiến hành kiểm tra đối với 161 tổ chức đảng và 16 đảng viên; giám sát đối với 78 tổ chức đảng và 06 đảng viên; thi hành kỷ luật 226 đảng viên và 01 tổ chức đảng (khiển trách 195 đảng viên và 01 TCĐ, cảnh cáo 20 đảng viên, khai trừ 11 đảng viên). [↑](#footnote-ref-29)
30. Năm 2022 kiểm soát, xác minh TSTN 10 cán bộ, đảng viên; năm 2023 là 26 cán bộ, đảng viên; năm 2024 là 28 cán bộ, đảng viên. [↑](#footnote-ref-30)
31. (). Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính phòng chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông báo kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng. chống tham nhũng; Quy định số 132-QĐ/W ngày 27/10/2023 của BCH Trung tương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác CCTP giai đoạn 2022-2026; Chương trình số 157-CTr/TU ngày 11/01/2024 của Tỉnh ủy về công tác nội chính. PCTN, tiêu cực và CCTP năm 2024: Kế hoạch số 129-KH/TU ngày 25/3/2024 của Tình ủy Điện Biên về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra. giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán; Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 01/7/2024 của Tỉnh ủy Điện Biên về việc thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. [↑](#footnote-ref-31)
32. (). Giai đoạn 2020-2025 các cơ quan chức đã khởi tố 189 vụ/213 bị can; đã thụ lý 199vụ/221 bị can (án cũ 05 vụ/08 bị can); truy tố 207 vụ/259 bị can; xét xử án hình sự 210 vụ/262 bị cáo; giải quyết: án dân sự 31/31 vụ; án hôn nhân gia đình 123/123 vụ; án kinh doanh thương mại 04/04 vụ; án lao động 02/02 vụ; án hành chính 03/03 vụ; giải quyết hòa giải theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án 97/97 vụ. [↑](#footnote-ref-32)
33. (). Đã tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật 222 cuộc, 13.137 lượt người nghe. [↑](#footnote-ref-33)
34. () Thanh tra huyện đã tiến hành 21 cuộc thanh tra/69 đơn vị; đã ban hành 69 kết luận thanh tra và kiến nghị thu hồi nộp ngân sách số tiền là 1.022.714.697 đồng, xử lý khác về kinh tế 20.080.000 đồng. Thực hiện tốt công tác xử lý đơn thư, tiếp công dân; đã tiếp nhận 159 đơn, trong đó: 152 đơn kiến nghị phản ánh, 05 đơn tố cáo, 02 đơn khiếu nại. Đơn đủ điều kiện 159 đơn; đơn thuộc thẩm quyền 83 đơn (80 đơn kiến nghị phản ánh, 01 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo; đã giải quyết 81/83 đơn, đạt 97,6%, còn 02 đơn đang giải quyết); đơn không thuộc thẩm quyền 76 đơn (01 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 72 đơn kiến nghị phản ánh) đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyển giải quyết, hiện các đơn vị đã giải quyết 75/76 đơn ; tổ chức 118 cuộc tiếp công dân với 141 lượt người và 04 đoàn với 68 công dân. [↑](#footnote-ref-34)
35. () Trong nhiệm kỳ, Huyện ủy đã ban hành 34 chỉ thị, 18 nghị quyết, 156 kế hoạch, 10 hướng dân, 07 phương án, 390 chương trình, 189 tờ trình, 1930 công văn, 4375 quyết định, 1160 thông báo, 543 báo cáo, 12 quy định, 02 đề án, 2025 kết luận và nhiều vn bản khác lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ. [↑](#footnote-ref-35)
36. () Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-36)
37. (). Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ (nhiệm kỳ 2021 - 2026), Đại hội Hội chữ thập đỏ huyện, nhiệm kỳ 2021-2026, Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (nhiệm kỳ 2022-2027), Đại hội Công đoàn (nhiệm kỳ 2023-2028), Đại hội Hội Nông dân (nhiệm kỳ 2023-2028), Đại hội Hội cựu chiến binh (nhiệm kỳ 2022-2027); Đại hội MTTQ (nhiệm kỳ 2024-2029), Đại hội Hội Khuyến học (nhiệm kỳ 2024-2029), Đại hội Hội Cựu thanh niên xung phong (nhiệm kỳ 2023-2028), Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên (nhiệm kỳ 2024-2029). [↑](#footnote-ref-37)
38. () MTTQ thực hiện 08 cuộc giám sát; Hội Nông dân 04 cuộc giám sát; Hội LHPN 04 cuộc giám sát; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 04 cuộc giám sát; Liên đoàn lao động giám sát 02 cuộc. [↑](#footnote-ref-38)